HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/NQ-HĐND	*Tuyên Quang, ngày 13 tháng 12 năm 2012*

NGHỊ QUYẾT
Về mức hỗ trợ xây dựng một số công trình hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2013-2015

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 5

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020; Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi nguyên tắc, cơ chế hỗ trợ vốn thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT-BTC ngày 13 tháng 4 năm 2011 của liên Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn-Kế hoạch và Đầu tư-Tài chính hướng dẫn một số nội dung thực hiện Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020;

Xét Tờ trình số 78/TTr-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2012 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về chính sách, định mức hỗ trợ xây dựng một số công trình hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2013-2015; Báo cáo thẩm tra số 150/BC-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2012 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

congbao.tuyenquang.gov.vn

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức hỗ trợ xây dựng một số công trình hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2013-2015 như sau:

1- Đối tượng áp dụng:

Các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư thực hiện các hoạt động xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội ở nông thôn giai đoạn 2013-2015 tỉnh Tuyên Quang.

2- Nguyên tắc hỗ trợ:

Ưu tiên hỗ trợ cho các thôn, xã làm tốt công tác tuyên truyền, nhân dân đồng tình ủng hộ, tự nguyện hiến đất và đóng góp xây dựng các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn theo chủ trương Nhà nước và nhân dân cùng làm.

Việc hỗ trợ vốn xây dựng công trình thực hiện theo kế hoạch hàng năm được Uỷ ban nhân dân tỉnh phê duyệt đối với từng danh mục cụ thể của từng xã. Thực hiện hỗ trợ cho 07 xã điểm được lựa chọn thực hiện đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2013-2015 tỉnh Tuyên Quang (theo Nghị quyết số 27-NQ/TU ngày 23/11/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh).

Mức hỗ trợ cho mỗi công trình được tính bằng vật liệu hoặc bằng tiền theo suất đầu tư cho từng hạng mục công trình trên cơ sở thiết kế, dự toán công trình được duyệt và đã có mặt bằng thi công. Các công trình phải phù hợp với quy hoạch xây dựng nông thôn mới của xã; nằm trong danh mục đầu tư thuộc đề án xây dựng nông thôn mới được phê duyệt; nằm trong kế hoạch giao vốn hàng năm.

3- Nội dung, định mức hỗ trợ:

TT	Công trình	Nội dung, định mức hỗ trợ
1	Bê tông hóa đường giao thông nội đồng	Ngân sách tỉnh hỗ trợ: - 100% xi măng, ống cống để xây dựng hệ thống thoát nước ngang (nếu có); chi phí vận chuyển, bốc xếp xi măng và chi phí vận chuyển ống cống đến tổ nhân dân, thôn, xóm, bản đã có đường ô tô; đối với các thôn, xóm, bản chưa có đường ô tô đến trung tâm hỗ trợ chi phí vận chuyển, bốc xếp xi

congbao.tuyenquang.gov.vn

TT	Công trình	Nội dung, định mức hỗ trợ
		măng và chi phí vận chuyển ống cống đến trụ sở UBND xã hoặc địa điểm gần nhất đến các tổ nhân dân, thôn, xóm, bản ô tô có thể đi được. - Kinh phí sử dụng cho công tác quản lý 02 triệu đồng/01km đường.
2	Kiên cố hóa kênh mương	Hỗ trợ 100% xi măng, tiền vận chuyển xi măng đến thôn, bản và hỗ trợ 20 triệu đồng/01 km kênh mương
3	Nhà văn hóa, sân thể thao thôn, bản	1. Nhà văn hóa (quy mô xây dựng từ 80 chỗ ngồi trở lên). a) Xây dựng mới: Mức hỗ trợ 150,0 triệu đồng/công trình. b) Cải tạo, nâng cấp: Mức hỗ trợ 100,0 triệu đồng/công trình.
		2. Sân thể thao: Hỗ trợ xây dựng sân thể thao thôn bản (quy mô từ 1.500 m^2 trở lên). Mức hỗ trợ: 30 triệu đồng/công trình.
4	Cải tạo, nâng cấp chợ nông thôn	- Quy mô: Diện tích quy hoạch chi tiết xây dựng từ 1.500 m^2 đến 3000 m^2. - Mức hỗ trợ 50% dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng tối đa không quá 500 triệu đồng/chợ.
5	Xây dựng nghĩa trang nhân dân theo quy hoạch	- Kinh phí hỗ trợ để thực hiện: Làm đường giao thông vào khu nghĩa trang, xây dựng cổng nghĩa trang, ... - Mức hỗ trợ 200 triệu đồng/nghĩa trang/xã
6	Xây dựng 3 công trình vệ sinh và hầm bể Biogas	Hỗ trợ lãi suất tiền vay trong 24 tháng cho các hộ nông dân thực hiện xây dựng 3 công trình vệ sinh và hầm bể Biogas, cụ thể: - Hộ nghèo được hỗ trợ 100% lãi suất tiền vay. - Hộ khác được hỗ trợ 50% lãi suất tiền vay.

4- Nguồn vốn hỗ trợ:

congbao.tuyenquang.gov.vn

Nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu và hỗ trợ trực tiếp cho Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới là 60%.

Nguồn vốn ngân sách địa phương hỗ trợ là 40%.

Điều 2. Giao Uỷ ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2013./.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Sáng Vang

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Bộ Giao thông Vận tải;
- Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;
- Bộ Công thương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- T.T HĐND, UBND các xã (07 xã điểm);
- Các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh;
- Chánh, Phó VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Công báo Tuyên Quang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CV VP HĐND tỉnh.

congbao.tuyenquang.gov.vn